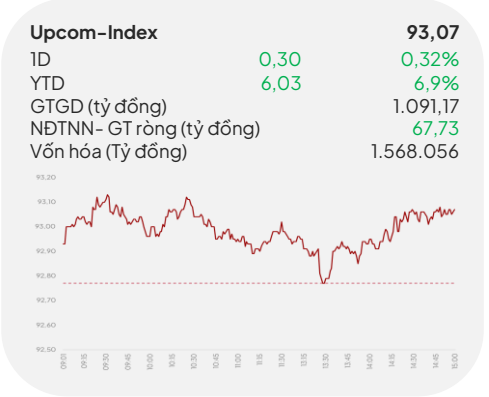
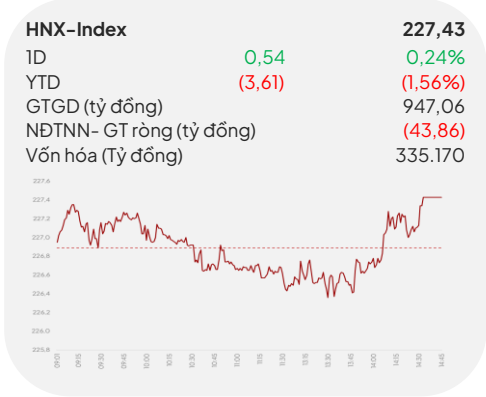
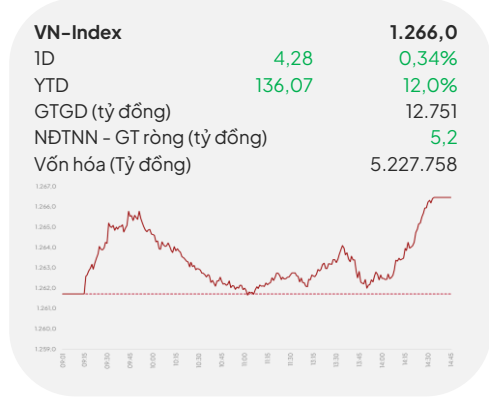


CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC



8 245 84 130 **7**

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,28 điểm (+0,34%) lên mức 1.266 điểm; HNX-Index tăng 0,54 điểm (+0,24%) lên mức 227,43 điểm; Upcom tăng 0,3 điểm (+0,32%) lên mức 93,07 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 531,46 triệu cổ phiếu, tương đương 12,751 tỷ VND, tăng 5,89% so với phiên hôm trước và tăng 1,11% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại quay lại mua ròng nhẹ 5,2 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, MCH, HDB... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu MWG, VRE, KBC...

Chiến lược giao dịch: Thị trường có phiên giao dịch khá tích cực với dòng tiền có phần lan tỏa khắp các nhóm ngành. Thanh khoản có sự cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp và khối ngoại quay lại mua ròng tạo tâm lý tích cực hơn cho nhà đầu tư. Khả năng thị trường sẽ còn tiếp tục giằng co quanh vùng 1.260-1.270 điểm, khi lực cung không quá mạnh từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, tạo cơ hội cho các hoạt động mua mới quanh vùng hỗ trợ 1.260 điểm. Trong bối cảnh này, các vị thế mua mới nên duy trì ở trạng thái thăm dò và chờ đợi sự cải thiện của dòng tiền vào thị trường.

Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index đang tích cực lấy lại mốc MA10 ngày. Chỉ báo MACD phát tín hiệu tích cực hơn, thanh khoản vẫn dưới mốc MA20 ngày

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	95,92	148.700	0,47
MCH	71,96	229.000	-0,40
HDB	66,05	23.800	0,00
HPG	60,00	27.350	1,30
DBC	57,68	28.650	5,33

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MWG	71,02	60.200	-0,17
VRE	57,38	17.100	-0,29
KBC	42,81	28.150	-0,18
DPM	37,78	35.250	0,43
MSN	28,25	71.400	0,56

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đingang
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Đingang
RSI 14	57,39	Mua
MFI	47,24	Quan sát
MA10	1.267,39	Quan sát
MA20	1.254,16	Mua
MA50	1.255,93	Mua
MA100	1.258,28	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

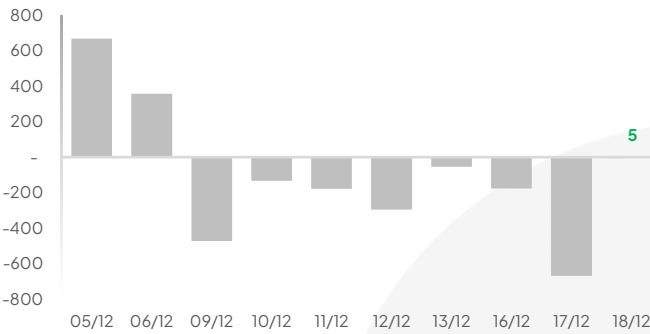
VN-Index tăng 4,28 điểm (+0,34%) lên mức 1.266 điểm; HNX-Index tăng 0,54 điểm (+0,24%) lên mức 227,43 điểm; Upcom tăng 0,3 điểm (+0,32%) lên mức 93,07 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 531,46 triệu cổ phiếu, tương đương 12,751 tỷ VND, tăng 5,89% so với phiên hôm trước và tăng 1,11% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, HPG (+1,30); LPB (+1,35%); FPT (+0,47%) là những mã có tác động tích cực nhất.

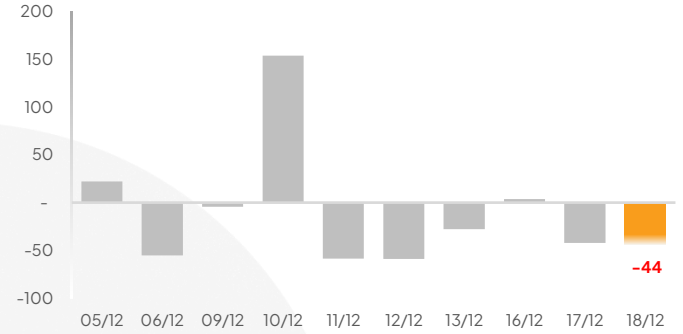
Khối ngoại mua ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

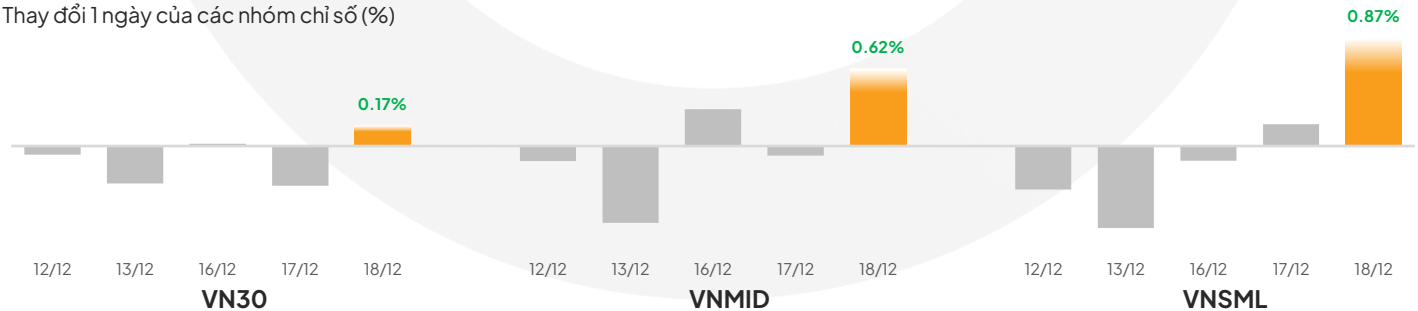


Khối ngoại ghi nhận mua ròng gần 5 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực mua ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu HDB, theo sau là cổ phiếu FPT, HPG, DBC, DHC, ... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung khối lượng lớn ở cổ phiếu MWG, VRE, theo sau là các cổ phiếu KBC, DPM, MSN, ...

Sau chuỗi dài giảm điểm, thị trường ghi nhận đà tăng nhẹ với tâm lý khá tích cực đưa chỉ số VN-Index lên mức 1.266,00 điểm. Thị trường duy trì được đà tăng nhẹ xuyên suốt phiên dù có lúc bị lực bán áp đảo đưa về gần mức tham chiếu. Thanh khoản có phần cải thiện nhưng vẫn chưa đủ sức thuyết phục dẫn đến lực bán có điều kiện áp đảo phần lớn thời gian trong phiên. Điểm sáng là khối ngoại giảm mạnh lực bán vào phiên chiều, phát tín hiệu tích cực cho phe nắm giữ cổ phiếu giảm đà bán tạo điều kiện cho chỉ số VN-Index tăng 4,28 điểm kết phiên. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index thành công chinh phục mốc 1.265 điểm và kết phiên trong vùng cản 1.265 - 1.270 điểm. Chúng tôi kỳ vọng vùng 1.265 - 1.270 điểm sẽ trở thành vùng hỗ trợ, đưa chỉ số VN-Index quay trở về đà tăng điểm. Nhà Đầu tư có thể tiếp tục giải ngân từng phần trong trường hợp đà tăng tiếp tục được duy trì với thanh khoản ở mức ổn định. Ngoài ra, Nhà Đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng khi chỉ số phát tín hiệu khả năng chinh phục mốc 1.270 điểm và có thể duy trì mốc này trong phiên tiếp theo.

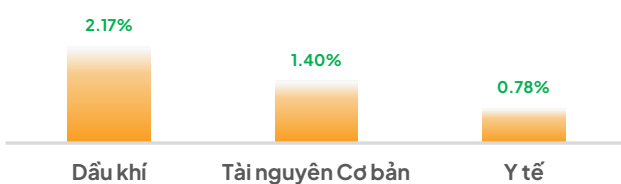
Phiên tăng điểm trải đều ở các nhóm vốn hóa của chỉ số VN-Index.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



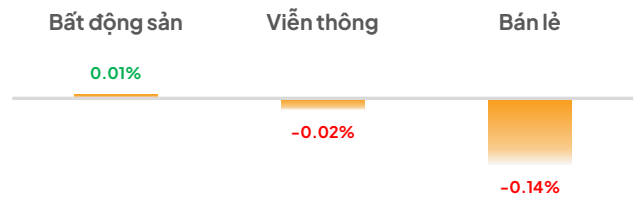
Ngành Dầu khí tăng mạnh...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Bán lẻ giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Dầu khí là ngành có tác động tích cực nhất trong phiên hôm nay, ghi nhận tăng tương bỏ xa những ngành khác nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Tài nguyên cơ bản dẫn dắt bởi cổ phiếu HPG (+0,54 điểm), là cổ phiếu tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index. Ngành Y tế lọt top tích cực không ghi nhận nhiều được cổ phiếu tích cực. Ở chiều ngược lại, Ngành Bán lẻ là ngành ít tích cực nhất phiên hôm nay chịu áp lực bởi cổ phiếu MWG (-0,14 điểm). Cùng với Ngành Viễn thông là hai ngành duy nhất ghi nhận giảm điểm trong phiên hôm nay. Ngành Bất động sản lọt top ít tích cực khi chỉ ghi nhận tăng nhẹ chịu áp lực bởi cổ phiếu VHM (-0,40 điểm) là cổ phiếu ít tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index phiên hôm nay.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Ngành logistics Việt Nam đang có những bước chuyển mình quan trọng nhờ vào sự đồng hành và hỗ trợ từ Chính phủ.

Cùng với sự tăng trưởng về xuất khẩu, những yếu tố trợ lực từ phía Chính phủ và sự cải thiện về chuỗi cung ứng toàn cầu đã kéo theo ngành logistics Việt Nam trong năm 2024 phát triển mạnh mẽ với tổng sản lượng hàng hóa vận chuyển thông qua các cảng biển ước tính tăng khoảng 14% đạt trên 570 triệu tấn hàng tính từ đầu năm tới nay; trong đó, hàng khô và container chiếm tỷ trọng lớn, với sản lượng xử lý lần lượt đạt hơn 321 và 191 triệu tấn. Ngoài ra, là sự mở rộng của các khu công nghiệp, vốn đóng vai trò trung tâm trong chuỗi cung ứng xuất khẩu, cũng góp phần thúc đẩy nhu cầu logistics.

Các cảng biển chiến lược như Lạch Huyện (Hải Phòng) và Cái Mép - Thị Vải (Bà Rịa - Vũng Tàu) tiếp tục được đầu tư nâng cấp, tạo động lực thúc đẩy vận tải biển, một trong những phân khúc chủ lực của logistics. Đặc biệt, việc ứng dụng công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain, và hệ thống quản lý chuỗi cung ứng (SCM) đã được khuyến khích mạnh mẽ, nâng cao năng suất và hiệu quả quản lý.

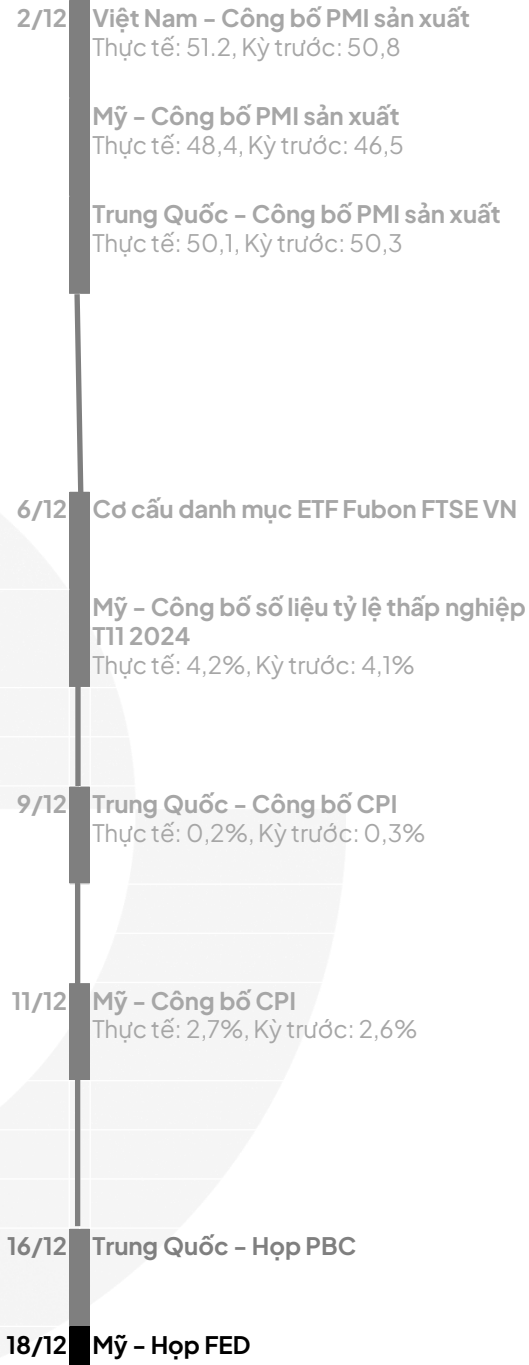
Ngoài ra, các chính sách xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư quốc tế và tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới cũng đang được Chính phủ tích cực triển khai. Những nỗ lực này không chỉ thúc đẩy phát triển các trung tâm logistics ứng dụng công nghệ cao mà còn tạo ra các chuỗi cung ứng hiện đại, gia tăng giá trị cho dịch vụ logistics trong nước và quốc tế. Theo đó, bao gồm đầu tư hạ tầng giao thông, viễn thông và công nghệ thông tin; thêm những chính sách thúc đẩy ngành dịch vụ logistic phát triển; đơn giản hóa thủ tục hành chính, thủ tục hải quan; cắt giảm các khoản phí, lệ phí sử dụng hạ tầng và nâng cao năng lực cho các cụm cảng hàng không, cảng biển, và cửa khẩu biên giới.

Mới đây, Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) công bố kết quả khảo sát được thực hiện từ tháng 10-11/2023-2024 cho thấy, biến động về doanh thu, chi phí và lợi nhuận của doanh nghiệp logistics tính từ Quý IV/2023 đến năm 2024 đã thể hiện rõ nét sự phục hồi của ngành. Nếu năm 2023, doanh thu toàn ngành bị ảnh hưởng nặng nề do 33,3% doanh nghiệp giảm đáng kể nguồn thu thì tới năm 2024, tình hình đã khởi sắc hơn với 52,9% doanh nghiệp tăng doanh thu đáng kể; tỷ lệ giảm doanh thu cũng đã giảm xuống chỉ còn 11,8%.

Thông tin Doanh nghiệp

MBB: Ngân hàng TMCP Quân đội vừa thông báo việc triển khai chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 3. Theo đó, MB chào bán mã trái phiếu MBBH2430003 với số lượng gần 22,3 triệu trái phiếu. Trong đó gồm 13,8 triệu trái phiếu dự kiến bán đầu và gần 8,5 triệu trái phiếu chưa chào bán hết trong đợt 2. Mỗi trái phiếu có mệnh giá 100.000 đồng, tương đương tổng giá trị lô trái phiếu là hơn 2.225 tỷ đồng. Đây là loại trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, là nợ thứ cấp và đủ điều kiện tính vốn cấp 2 theo quy định. Trái phiếu có kỳ hạn 6 năm kể từ ngày phát hành. Thanh toán lãi định kỳ hàng năm. Thời gian đăng lý mua và nhận tiền mua trái phiếu từ 25/12/2024 đến 5/3/2025. Số lượng đăng ký mua tối thiểu 100 trái phiếu, tương đương 10 triệu đồng.

VIC: V-GREEN và Công ty cổ phần trạm sạc Fast+ vừa ký thỏa thuận hợp tác nhượng quyền để từ nay đến hết năm 2025 lắp đặt 5.000 trụ sạc dành cho xe điện VinFast, công suất từ 7,4 KW đến 120 KW trên cả nước. Thông qua thỏa thuận, Fast+ trở thành một trong những đối tác nhượng quyền lớn nhất của Công ty Cổ phần Phát triển Trạm sạc Toàn cầu V-GREEN. Theo thỏa hợp tác giữa hai bên, Fast+ sẽ triển khai lắp đặt 5.000 trụ sạc AC và DC do V-GREEN cung cấp, công suất đa dạng gồm 7,4 KW, 11 KW, 20 KW, 30 KW, 40 KW, 60 KW, 120 KW trên khắp cả nước. Các trạm sạc mới sẽ được triển khai lắp đặt tại các vị trí chiến lược như trung tâm thương mại, khu dân cư, bãi đỗ xe công cộng và các tuyến đường cao tốc, giúp người sử dụng xe điện VinFast có thể dễ dàng tiếp cận nguồn năng lượng sạch, thuận tiện cho việc di chuyển dài ngày.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	MSB	Theo dõi	11,2-11,5			13.000	10.850			
2	GVR	Theo dõi	31-31,6			36.500	30.000			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			8,2%
2	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			0,1%
3	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			8,5%
4	VHC	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			4,8%
5	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			7,9%
6	VCG	Nắm giữ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100			0,6%
7	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			5,2%
8	VNM	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			0,5%
9	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			2,4%
10	TNG	Nắm giữ	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700			2,8%
11	CTD	Nắm giữ	65,8-67,0	03/12/2024	66.500	76.000	63.100			0,6%
12	PNJ	Nắm giữ	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600			4,3%
13	NTP	Nắm giữ	60,3-62,6	05/12/2024	62.700	72.000	58.400			2,6%
14	PAN	Nắm giữ	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400			5,6%
15	DRC	Nắm giữ	28,1-28,7	11/12/2024	28.600	32.500	27.000			3,1%
16	BFC	Nắm giữ	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500			0,0%
17	DBC	Theo dõi	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500			6,9%
18	REE	Theo dõi	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300			2,7%
19	HAX	Theo dõi	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400			4,0%
20	IDC	Theo dõi	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100			1,4%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
3	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
4	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
5	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
6	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
7	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/10/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
8	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
9	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
10	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
11	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
12	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
13	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%
14	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
15	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%
16	POW	Chốt lời	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000	04/12/24	12.650	11,9%
17	QNS	Chốt lời	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400	06/12/24	51.300	4,7%
18	CMG	Chốt lời	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700	09/12/24	58.500	8,7%
19	LPB	Chốt lời	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850	10/12/24	34.400	8,5%
20	VOS	Chốt lời	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800	10/12/24	16.300	10,1%
21	PLX	Cắt lỗ	39,2-40	03/12/2024	39.500	45.000	37.800	13/12/24	39.400	-0,3%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.